

Số: 210 /KH-UBND

Thăng Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy,
tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn
2026 - 2030, định hướng đến năm 2035” trên địa bàn xã Thăng Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2026–2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế – xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân xã Thăng Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn xã Thăng Bình, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu dài hạn

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số được phân công cho Ủy ban nhân dân xã theo Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2026–2030 và

các kế hoạch hằng năm; từng bước xây dựng chính quyền số cấp xã hoạt động ổn định, thông suốt, bảo đảm tính liên thông với các hệ thống thông tin của thành phố.

- Đến năm 2030, từng bước nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND xã thông qua việc ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số trong các hoạt động chuyên môn; chuẩn hóa quy trình xử lý công việc trên môi trường điện tử; tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định.

- Bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được trang bị các kỹ năng số cần thiết để thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo hướng hiện đại, bền vững.

b) Mục tiêu cụ thể

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ chuyển đổi số được giao cho cấp xã trong năm 2026, bảo đảm tiến độ, nội dung và yêu cầu theo Kế hoạch chuyển đổi số của thành phố.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân xã.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng công nghệ số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã; từng bước hình thành thói quen làm việc trên môi trường số.

Hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2026–2030 của thành phố Đà Nẵng; bảo đảm đúng thẩm quyền của UBND xã, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, công chức chuyên môn; không làm phát sinh nhiệm vụ vượt cấp, vượt thẩm quyền.

- Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải được xây dựng cụ thể theo từng giai đoạn, có phân công trách nhiệm rõ ràng, xác định - Thời gian thực hiện, sản phẩm đầu ra và cơ quan, bộ phận chủ trì.

- Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các bộ phận thuộc Ủy ban nhân dân xã và với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất điều chỉnh khi có khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ chuyển đổi số phải đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về cơ chế, chính sách

1.1. Người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn; đổi mới phương thức quản lý, điều hành từ mô hình truyền thống sang môi trường số; từng bước ứng dụng dữ liệu số, bảng điều hành số (dashboard) trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Cơ quan tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

1.2. Nghiên cứu, căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại Đề án chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai chuyển đổi số của xã; xác định rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện, phân kỳ đầu tư và cân đối nguồn lực phù hợp, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng cân đối ngân sách của cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026; tổ chức thực hiện đến năm 2030.

1.3. Rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; phối hợp triển khai các giải pháp số hóa hồ sơ, dữ liệu theo hướng dẫn của cấp trên.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

1.4. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn theo các chính sách do Trung ương và thành phố ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

1.5. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ khám, tư vấn sức khỏe

từ xa theo các chương trình, chính sách do cấp có thẩm quyền ban hành; ưu tiên hỗ trợ người dân tại các khu vực khó khăn, người cao tuổi, đối tượng yếu thế.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026

1.6. Phối hợp với ngành y tế triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ số trong quản lý, khám chữa bệnh theo các chương trình, đề án của thành phố; hỗ trợ công tác tuyên truyền, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ y tế ứng dụng công nghệ mới.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026

1.7. Phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ người dân, nhất là hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế tiếp cận thiết bị đầu cuối, dịch vụ viễn thông, internet; thúc đẩy sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến trong đời sống hằng ngày.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

2. Về phát triển hạ tầng số

2.1. Phát triển hạ tầng số phục vụ hoạt động của UBND xã

2.1.1. Phối hợp triển khai nâng cấp, sử dụng mạng LAN và các hạ tầng truyền dẫn dùng chung của thành phố, bảo đảm kết nối băng thông rộng, ổn định, an toàn giữa Ủy ban nhân dân xã với các cơ quan cấp trên; phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2027

2.1.2. Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, hạ tầng điện toán đám mây và hệ thống thông tin dùng chung của thành phố để phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã; không tự đầu tư hạ tầng riêng lẻ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn và đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: 2026 - 2030

2.2. Tham gia phát triển hạ tầng dữ liệu và đô thị thông minh ở mức độ phù hợp

2.2.1. Phối hợp cung cấp, cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đô thị thông minh, bản sao số thành phố; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình của thành phố, giai đoạn 2026–2030

2.2.2. Phối hợp khai thác, sử dụng công nghệ dữ liệu mở và các hệ thống thông tin dùng chung của thành phố phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp thông tin cho người dân; đồng thời thực hiện cung cấp dữ liệu thuộc thẩm quyền của xã theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: 2026 - 2030

3. Về phát triển Chính quyền số

3.1. Triển khai vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo mô hình một cấp; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; ứng dụng các tiện ích số như lấy số thứ tự trực tuyến, xếp hàng điện tử, kiosk hỗ trợ, camera giám sát, thư viện số và các tiện ích phục vụ người dân.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

3.2. Theo dõi thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã; ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số nhằm đơn giản hóa, cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ; phối hợp triển khai hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.3. Tiếp nhận, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; cập nhật, khai thác kho dữ liệu hồ sơ điện tử của tổ chức, cá nhân; thực hiện thông báo trạng thái giải quyết hồ sơ cho người dân qua các kênh số theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.4. Triển khai, sử dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo do cấp trên cung cấp để hỗ trợ bóc tách thông tin hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.5. Tham mưu, phối hợp triển khai mô hình “Đại lý dịch vụ công” tại địa bàn xã nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và kết nối với hệ thống dịch vụ công của thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

3.6. Phối hợp tổ chức khảo sát, thu thập ý kiến đánh giá của tổ chức, công dân về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công tại cấp xã; tổng hợp, báo cáo kết quả theo hướng dẫn.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.7. Triển khai, khai thác và cập nhật các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ, ứng dụng chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước tại cấp xã theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.8. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng hình thức số; khai thác các nền tảng số, tài liệu số phục vụ công tác phổ biến pháp luật cho người dân trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2030

3.9. Tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo quy định; thực hiện số hóa đầy đủ hồ sơ, kết quả giải quyết.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn.

3.10. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn xã; hỗ trợ người dân trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4. Về phát triển Kinh tế số

4.1. Phát triển kinh tế số nền tảng

4.1.1. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, hộ sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn xã đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương lên các sàn thương mại điện tử; hướng dẫn kỹ năng bán hàng trực tuyến, thanh toán số, quảng bá sản phẩm.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4.1.2. Tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh trên địa bàn xã mở và sử dụng tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp hướng dẫn nộp thuế, thu thuế qua các ứng dụng số theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

4.1.3. Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, buôn bán trên địa bàn xã thực hiện hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

4.2. Phát triển kinh tế số theo ngành/ lĩnh vực

4.2.1. Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên triển khai thí điểm các mô hình nông nghiệp số trên địa bàn xã theo các chương trình, dự án được phê duyệt; trong đó xã thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, lựa chọn đối tượng tham gia, hỗ trợ điều kiện triển khai, hướng dẫn người dân tiếp cận và áp dụng các mô hình nông nghiệp thông minh phù hợp với điều kiện thực tế.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

b) Phối hợp thực hiện đo đạc, cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; hỗ trợ kê khai, đăng ký đất đai cho người dân theo kế hoạch của cấp trên.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

4.2.2. Lĩnh vực Văn hóa, Du lịch

Phối hợp số hóa di tích, giá trị văn hóa trên địa bàn xã; tuyên truyền, giới thiệu điểm đến du lịch địa phương trên các nền tảng số; hỗ trợ cộng đồng tham gia hoạt động du lịch thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

4.2.3. Lĩnh vực Công Thương

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ xây dựng các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao phù hợp điều kiện địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5. Về phát triển xã hội số

5.1. Lĩnh vực Y tế

5.1.1. Tổ chức triển khai, sử dụng Trợ lý AI tư vấn chăm sóc sức khỏe tại Trạm Y tế xã; hỗ trợ người dân theo dõi tình trạng sức khỏe, tiếp cận thông tin y tế chính thống, tư vấn phòng bệnh và quản lý bệnh mạn tính.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.1.2. Phối hợp cập nhật, khai thác và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu bệnh án điện tử theo hướng dẫn của ngành Y tế; bảo đảm dữ liệu y tế được cập nhật đầy đủ, chính xác.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.1.3. Phối hợp triển khai các ứng dụng hỗ trợ chẩn đoán, tư vấn y tế từ xa; tiếp nhận và sử dụng kết quả phân tích từ các hệ thống AI cấp trên trong công tác khám, chữa bệnh ban đầu.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.1.4. Tham gia hệ thống giám sát, cảnh báo dịch bệnh trên nền tảng số; cập nhật dữ liệu y tế cộng đồng, phối hợp xử lý, phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.1.5. Tổ chức triển khai khám, chữa bệnh từ xa tại Trạm Y tế xã theo các nền tảng dùng chung của thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.1.6. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại Trạm Y tế xã theo nền tảng thanh toán của thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.2. Lĩnh vực Giáo dục

5.2.1. Phối hợp triển khai các hệ thống quản lý trường học thông minh; hỗ trợ các trường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.2.2. Phối hợp triển khai cấp chữ ký số cho giáo viên theo hướng dẫn của ngành Giáo dục.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các trường học trên địa bàn xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Năm 2026

5.2.3. Hỗ trợ triển khai các chương trình STEM, Robotics, học tập số; tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại tại các trường.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các trường học trên địa bàn xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5.2.4. Tổ chức xây dựng và khai thác Thư viện số cộng đồng, liên thông với thư viện trường học và thiết chế văn hóa cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các trường học trên địa bàn xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Năm 2028

5.3. Các lĩnh vực xã hội khác

5.3.1. Phát triển mạng wifi cộng đồng tại nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng, trường học, trạm y tế.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Năm 2028

5.3.2. Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.3.3. Chuẩn hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với triển khai Đề án 06 tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3.4. Tham mưu tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số theo phương châm “cầm tay chỉ việc” cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.3.5. Triển khai ứng dụng “Tổ dân phố số”, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân qua môi trường số.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.3.6. Phối hợp triển khai chương trình “Mỗi người dân một tài khoản số”; hướng dẫn người dân sử dụng định danh điện tử VNeID mức độ 2.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian: Năm 2026 và duy trì thường xuyên.

5.3.7. Phối hợp triển khai nền tảng ký số từ xa phục vụ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian: Thường xuyên.

6. Về đảm bảo an ninh mạng

6.1. Tổ chức triển khai giải pháp bảo mật trên toàn bộ thiết bị đầu cuối tại đơn vị (máy tính, thiết bị làm việc của cán bộ, công chức).

- Cơ quan chủ trì: Công an xã
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

6.2. Thực hiện giám sát, bảo vệ các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu do cấp xã quản lý theo hướng dẫn của cơ quan chuyên trách.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

6.3. Xây dựng hồ sơ, trình phê duyệt và triển khai cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin mới phát sinh.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

6.4. Thực hiện sao lưu, dự phòng dữ liệu đối với các hệ thống, phần mềm, hồ sơ điện tử của cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

6.5. Tham gia các lớp tập huấn, diễn tập, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin tại đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

7. Về phát triển nhân lực

7.1. Tổ chức tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức chính quyền số, quản lý và khai thác dữ liệu, phân tích dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo; kỹ năng sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; kiến thức về an toàn thông tin, an ninh mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đặc biệt là cán bộ chuyên trách chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

7.2. Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã về kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

7.3. Tổ chức các chương trình phổ cập kỹ năng số cho người dân; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt thông qua Nền tảng Bình dân học vụ số, Tổ công nghệ số cộng đồng; ưu tiên triển khai tại khu vực nông thôn, người cao tuổi và các nhóm yếu thế.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Công an xã

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

7.4. Triển khai các hoạt động phổ cập ứng dụng AI cơ bản cho cán bộ, công chức cấp xã và người dân; hướng dẫn sử dụng các công cụ AI hỗ trợ công việc hành chính, tiếp nhận - xử lý hồ sơ, học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống hằng ngày.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

7.5. Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, miễn phí về kỹ năng số tại địa bàn xã; tập trung vào kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số cho người lao động phổ thông và người dân có nhu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

8. Về truyền thông

8.1. Tổ chức quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống loa truyền thanh IP trên địa bàn xã nhằm phục vụ công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; truyền thông về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, kỹ năng số cho người dân, đặc biệt tại khu dân cư, vùng nông thôn.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

8.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; triển khai hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” thông qua các hình thức phù hợp như loa truyền thanh, sinh hoạt cộng đồng, mạng xã hội địa phương; góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen của người dân trong sử dụng dịch vụ số.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

8.3. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và đào tạo kỹ năng số cơ bản cho người dân trên địa bàn xã; tập trung vào sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, định danh điện tử, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

8.4. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) tại địa phương, kết hợp hình thức trực tiếp và trực tuyến; tạo điều kiện để người dân trải nghiệm, tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số và các tiện ích số phục vụ đời sống.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

8.5. Triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích và ứng dụng của trí tuệ nhân tạo trong đời sống, như y tế, giáo dục, giao thông, quản lý đô thị; từng bước hình thành thói quen tiếp cận và sử dụng các ứng dụng AI an toàn, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của cấp xã được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách hằng năm, lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan; bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và các hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ công tác Chuyển đổi số xã

Chỉ đạo chung, đôn đốc, điều phối việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi số thành phố năm 2026 trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

Định kỳ rà soát tiến độ thực hiện, kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; trực tiếp phụ trách các nội dung thuộc lĩnh vực: chính quyền số, xã hội số, nhân lực số, dữ liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, phổ cập kỹ năng số, Phong trào “Bình dân học vụ số” và các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06 theo phân công.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và các lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã theo yêu cầu của cấp trên.

4. Phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số các lĩnh vực được phân công quản lý.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã phân bổ các nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ liên quan đến tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội và các bộ phận liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công số.

6. Công an xã

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, khai thác dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.
- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng; tham gia triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố theo hướng dẫn của cơ quan chuyên trách.
- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng định danh điện tử, tài khoản số và các tiện ích số liên quan.

7. Tổ Công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các nội dung chuyển đổi số; tham gia tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035” trên địa bàn xã Thăng Bình; đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: 

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã và các TC CT-CH xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Ban CH Quân sự xã;
- Công an xã;
- Tổ CNSCĐ;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Hồng Quang